TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2022/HS-ST.
Ngày: 23-9-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

Ông Nguyễn Thanh Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 169/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T; sinh năm 1990 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã BC, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ, con;

Tiền án:

+ Ngày 24/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 233/2009/HSST).

+ Ngày 18/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 55/2011/HSST).

+ Ngày 26/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 30 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo khoản 1 Điều 311 Bộ luật

hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án số 55/2011/HSST ngày 18/5/2011 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 năm 07 tháng 20 ngày tù, (Bản án số 38/2012/HSST).

+ Ngày 09/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 (Bản án số 113/2019/HSST).

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2022 đến ngày 30/4/2022 chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

+ Công ty TNHH một thành viên Tổng công ty cs ĐN. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố TT, phường XL, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Phan Thanh D, sinh năm: 1977. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp XG – BK, xã L P, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Chị Lê Thị H, sinh năm: 1964. (Vắng mặt).

Nơi đăng ký thường trú: Phường ĐL, TP T H, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi sinh sống: Ấp XG, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T là người đã có tiền án về các tội Cố ý gây thương tích, Cướp tài sản, Trốn khỏi nơi giam, Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Bản thân không có nghề nghiệp ổn định và là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 19/10/2021 Nguyễn Anh T đi đến khu vực kho vật tư của Nông trường cao su Thái Hiệp Thành thuộc ấp 2, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai lén lút trộm cắp 01 khung sắt loại V4 có hàn lưới B40 chiều cao 1,5m và chiều dài 2,5m cân nặng 21kg thì bị Bảo vệ Nông trường cao su Thái Hiệp Thành phát hiện bắt giữ giao Công an xã Bàu Cạn lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành điều tra xử lý theo thẩm quyền. Tại Bản kết luận định giá số 58/KL-HĐĐGTS ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 khung sắt loại V4 có hàn lưới B40 chiều cao 1,5m và chiều dài 2,5m cân nặng 21kg có trị giá 210.000 đồng. Ngày 13/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Anh T.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/4/2022 T điều khiển xe mô tô biển số 60FN-6234 đi đến nhà anh Phan Thanh D, sinh năm 1977 ở ấp Xóm Gò – Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai lén lút tìm kiếm tài sản để trộm cắp nhưng chưa thực hiện được thì bị anh D phát hiện trình báo Công an xã Long Phước, tại Công an xã Long Phước, T khai nhận trước đó vào khoảng 10 giờ ngày 20/4/2022 tại nhà của anh Phan Thanh D, T đã lén lút trộm cắp 02 chân giàn giáo bằng sắt loại có đầu nối, mỗi chân chiều rộng 1m30, cao 1m70 và nặng 09kg/chân; 03 tấm sắt dùng để gác trên chân giàn giáo, mỗi tấm có chiều dài 2m20, rộng 35cm và nặng 12kg đem bán cho chị Lê Thị H, sinh năm 1964 ở ấp Xóm Gốc, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với giá 300.000 đồng tiêu xài cá nhân, nên Cơ quan Công an xã Long Phước lập biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú và lập hồ sơ ban đầu chuyển cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành điều tra theo quy định của pháp luật. Tại Bản kết luận định giá số 62/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 02 chân giàn giáo bằng sắt, mỗi chân rộng 1m30, cao 1m70, nặng 09kg/chân, loại có đầu nối đã qua sử dụng có trị giá 189.000 đồng; 03 tấm sắt dùng để gác trên chân giàn giáo mỗi tấm có chiều dài 2m20, rộng 35cm và nặng 12kg có trị giá 378.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 567.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 142/CT-VKSLT ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 14 -16 tháng tù giam.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ và xử lý vật chứng:

01 khung sắt loại V4 có hàn lưới B40 chiều cao 1,5m và chiều dài 2,5m cân nặng 21kg; 02 chân giàn giáo bằng sắt loại có đầu nối mỗi chân chiều rộng 1m30, cao 1m70 và nặng 09kg/chân; 03 tấm sắt dùng để gác trên chân giàn giáo mỗi tấm có chiều dài 2m20, rộng 35cm và nặng 12kg đã thu hồi trả lại cho bị hại.

Đối với 01 xe mô tô không gắn biển số; 01 xe mô tô biển số 60FN-6234 chưa xác minh làm việc được với chủ sở hữu nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 225 màu đen xét không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho T.

Riêng 01 cái kìm cắt dài 19cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa án tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Đối với chị Lê Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 300.000 đồng đã bỏ ra mua tài sản nên không xem xét.

Tại phiên Tòa bị cáo không phát biểu tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như phần nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Thể hiện, Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 19/10/2021 Nguyễn Anh T có hành vi lén lút trộm cắp 01 khung sắt loại V4 có hàn lưới B40 chiều cao 1,5m và chiều dài 2,5m cân nặng 21kg của Nông trường cao su Thái Hiệp Thành, giá trị tài sản bị chiếm đoạt 210.000 đồng.

Trong khi đang bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thì vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 20/4/2022 Nguyễn Anh T lén lút trộm cắp 02 chân giàn giáo bằng sắt loại có đầu nối, mỗi chân chiều rộng 1m30, cao 1m70 và nặng 09kg/chân; 03 tấm sắt dùng để gác trên chân giàn giáo, mỗi tấm có chiều dài 2m20, rộng 35cm và nặng 12kg của anh Phan Thanh D, giá trị tài sản bị chiếm đoạt 567.000 đồng.

Đến ngày 24/4/2022 T đến nhà anh Dũng để tiếp tục trộm cắp tài sản thì bị phát hiện nên bị cáo tự thú khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Dũng như đã nêu trên.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết được việc xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn công cộng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có 04 tiền án chưa được xóa án tích, lẽ ra sau khi đã được giáo dục và chấp hành xong hình phạt bị cáo phải biết ý thức tự sửa chữa hành vi để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi có điều kiện là bị cáo thực hiện ngay hành vi phạm tội. Cho thấy, bị cáo coi thường pháp luật, lười lao động, vì để có tiền tiêu xài, sử dụng ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Xét cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với chị Lê Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 300.000 đồng đã bỏ ra mua tài sản nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 khung sắt loại V4 có hàn lưới B40 chiều cao 1,5m và chiều dài 2,5m cân nặng 21kg; 02 chân giàn giáo bằng sắt loại có đầu nối mỗi chân chiều rộng 1m30, cao 1m70 và nặng 09kg/chân; 03 tấm sắt dùng

để gác trên chân giàn giáo mỗi tấm có chiều dài 2m20, rộng 35cm và nặng 12kg đã thu hồi trả lại cho bị hại là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô không gắn biển số; 01 xe mô tô biển số 60FN-6234 chưa xác minh làm việc được với chủ sở hữu nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 225 màu đen xét không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho T là có căn cứ.

Riêng 01 cái kìm cắt dài 19cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chị Lê Thị H có hành vi mua tài sản do T trộm cắp mà có, nhưng khi mua chị Hương không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có nên cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành không xử lý đối với chị Lê Thị H là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 4 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cái kìm cắt dài 19cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. (Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/8/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến

vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Tình

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Bạch Tuyết Nguyễn Thanh Danh Đặng Thị Ngọc Tình